

BÁO CÁO

Kết quả giám sát thường xuyên việc vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp

Thực hiện sự chỉ đạo của Ủy ban Kiểm tra tỉnh uỷ về việc Báo cáo Kết quả giám sát thường xuyên việc vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp. Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ xã Cổ Lễ báo cáo kết quả cụ thể như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Về tự nhiên, dân số

- Vị trí địa lý: Xã Cổ Lễ được đặt tại trụ sở Trung tâm hành chính của huyện Trực Ninh cũ, phía Đông giáp xã Ninh Giang, phía Tây giáp xã Nam Ninh, phía Nam giáp xã Cát Thành, phía Bắc giáp xã Nam Ninh và xã Vũ Thư tỉnh Hưng Yên.

- Về diện tích: Xã Cổ Lễ được hình thành trên cơ sở điều chỉnh địa giới hành chính của 3 đơn vị: TT Cổ Lễ, xã Trung Đông và xã Trực Tuấn trước ngày 01/7/2025 với diện tích hiện nay là 18,33km²

- Quy mô dân số: Tổng số dân đăng ký cư trú trên địa bàn: 39.986 NK; Trong đó: Thường trú: 39.779 NK; tạm trú: 207 NK, đảng viên đang sinh hoạt trong Đảng bộ, trong đó: Số sinh hoạt thường xuyên là 1.982

2. Hệ thống chính trị và tổ chức bộ máy các cơ quan trong hệ thống chính trị xã

Ngày 01/7/2025, sau khi được thành lập, hệ thống chính trị và bộ máy các cơ quan trong hệ thống chính trị đã được kiện toàn tổ chức và đi vào hoạt động. Hội đồng nhân dân xã đã tổ chức kỳ họp lần thứ nhất, khoá I, nhiệm kỳ 2021-2026, ban hành Nghị quyết thành lập các cơ quan chuyên môn, Trung tâm Phục vụ hành chính công theo đúng quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025.

Tổng số cán bộ, công chức thuộc khối Đảng, HĐND, UBND hiện này là 68 người (Khối Đảng: 29 người; HĐND và UBND: 39 người. 68/68 cán bộ, công chức đạt trình độ Đại học trở lên (100%), trong đó có 6 cán bộ, công chức có trình độ Thạc sỹ; 60 cán bộ, công chức có trình độ Trung cấp lý luận chính trị trở lên (88,23%) (Cao cấp: 13 người; Trung cấp: 47 người). Số cán bộ không chuyên trách ở xã là 37 người (03 người kiêm cán bộ không chuyên trách thôn), cán bộ không chuyên trách thôn (Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng ban công tác mặt trận) là 76 người.

- Tổ chức đảng:

+ Đảng bộ xã: Số ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ: 26 đồng chí,

Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy: 11 đồng chí

Trình độ chuyên môn: 20/26 đồng chí có trình độ Đại học = 76,92% ; 6/26 đồng chí có trình độ Thạc sĩ = 23,08%

Trình độ lý luận chính trị: 11/26 đồng chí có trình độ CCCT = 42,30%, 15/26 đồng chí có trình độ TCCT = 57,70%

Tỷ lệ cán bộ trẻ: 5/26 đồng chí = 19,23%

Tỷ lệ cán bộ nữ: 6/26 đồng chí = 23,07%

+ Số đảng bộ cơ sở = 3, chi bộ cơ sở = 10; số chi bộ trực thuộc = 46

- Tổ chức chính quyền:

+ Hội đồng nhân dân: Nhiệm kỳ 2021-2026, tổng số đại biểu HĐND của 3 xã, thị trấn hiện có tại thời điểm sắp xếp là 77 đại biểu. Ngày 25/6/2025, Thường trực HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 115/NQ-TTHĐND chỉ định đại biểu HĐND cấp huyện (trước sắp xếp) thực hiện nhiệm vụ đại biểu HĐND cấp xã (sau sắp xếp) nhiệm kỳ 2021-2026. Theo đó, Thường trực HĐND tỉnh đã chỉ định 11 đại biểu HĐND huyện thực hiện nhiệm vụ đại biểu HĐND xã Cổ Lễ. Như vậy, hiện nay HĐND xã Cổ Lễ khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026 có 88 đại biểu, trong đó có 11 đại biểu tham gia cấp ủy. HĐND xã có 02 Ban, gồm Ban Kinh tế - Ngân sách và Ban Văn hóa - Xã hội, mỗi Ban có 01 Phó Trưởng ban và 01 Chuyên viên.

+ Ủy ban nhân dân: UBND xã có 08 thành viên gồm Chủ tịch, 02 Phó Chủ tịch và 05 Ủy viên là Trưởng Công an, Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự, Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng phòng Kinh tế, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội. Số cơ quan, tổ chức hành chính thuộc UBND xã có 04 cơ quan: Văn phòng HĐND và UBND xã, Phòng Kinh tế, Phòng Văn hóa - Xã hội, Trung tâm Phục vụ hành chính công.

- Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể: Căn cứ Quy định số 301-QĐ/TW ngày 9/6/2025 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, xã. Ban thường vụ Đảng ủy xã Cổ Lễ đã ra Quyết định Số 05-QĐ/ĐU ngày 01/7/2025 về thành lập cơ quan Ủy ban MTTQ xã, đồng thời phối hợp với các đoàn thể chính trị của tỉnh để kiện toàn bộ máy, công tác cán bộ của các tổ chức chính trị: Hội LHPN, Hội Nông dân, Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh xã. Ủy ban MTTQ xã có tổng số 9 cán bộ, công chức, trong đó có: 01 đồng chí Chủ tịch, 04 phó chủ tịch đồng thời là Trưởng các đoàn thể chính trị (Hội LHPN, Hội Nông dân, Đoàn thanh niên, Hội Cựu chiến binh), 4 cán bộ chuyên trách.

- Ủy ban kiểm tra đảng ủy xã:

+ Tổng số công chức cơ quan UBKT: 05 đ/c.

+ Số lượng ủy viên UBKT: 05 đ/c (ủy viên chuyên trách).

- + Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ: 01 đ/c, Đại học: 04 đ/c.
- + Lý luận chính trị : Cao cấp: 02 đ/c, Trung cấp: 03 đ/c.
- + Số ủy viên UBKT đã có kinh nghiệm về kiểm tra, giám sát: 03 đ/c (01 đ/c Ủy viên UBKT Huyện uỷ, 02 đ/c Ủy viên UBKT Đảng uỷ xã trước sáp nhập)
- + Số có kinh nghiệm công tác khác: 02 đ/c (có kinh nghiệm công tác về lĩnh vực đoàn thể).

3. Cơ sở vật chất

- Về bố trí trụ sở làm việc của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị
- + Đã bố trí cơ sở làm việc đảm bảo đủ điều kiện hoạt động của Đảng uỷ-HĐND-UBND xã, các phòng ban, cơ quan, đơn vị trên địa bàn; Các cơ quan, tổ chức đã được cấp đủ con dấu cũng như chữ ký số và hoạt động thông suốt từ ngày 01/7/2025.

Tổng số cơ sở nhà, đất do các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức, các doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn xã hiện nay là 65 cơ sở nhà đất.

- + Tổng diện tích đất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý là 218.251,10 m², với diện tích xây dựng là 31.765,80 m² và diện tích sàn sử dụng là 53.075,00 m².

- + Trong đó, 164.793,00 m² đất, 27.127,90 m² diện tích xây dựng và 43.282,90 m² diện tích sàn sử dụng được giữ lại để sử dụng.

- Hầu hết các cơ sở nhà đất đều tiếp tục đưa vào sử dụng, các cơ sở nhà đất dôi dư gồm: 01 cơ sở nhà đất Trạm y tế cũ không còn nhu cầu sử dụng đang có phương án đề xuất với UBND tỉnh cho phép bán đấu giá quyền sử dụng để tăng thu ngân sách, Trụ sở Phòng Giáo dục & Đào tạo có kế hoạch thanh lý; các cơ sở dôi dư còn lại: trụ sở làm việc các cơ quan Khối dân vận; trụ sở Đảng uỷ - HĐND - UBND xã Trung Đông, trụ sở Đảng uỷ - HĐND - UBND xã Trục Tuấn và 4 khu mầm non thị trấn Cổ Lễ có kế hoạch điều chuyển nội bộ.

- Trang thiết bị phục vụ công tác: tổng số 71 máy tính, máy in được kết nối mạng Internet/74 cán bộ, công chức, cơ bản đáp ứng yêu cầu phục vụ số hóa dữ liệu, chuyển đổi số và được kết nối, vận hành ổn định, thông suốt đến công dịch vụ công cấp tỉnh cũng như công dịch vụ công quốc gia.

- Hiện không có tình trạng thiếu điện, lǝm sóng viễn thông, đường truyền đảm bảo thông suốt

II. VIỆC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO CỦA ĐẢNG ỦY XÃ VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ

1. Việc xây dựng và ban hành quy chế làm việc của Đảng uỷ

- Ban chấp hành Đảng uỷ xã đã ban hành Quy chế làm việc; phân công nhiệm vụ cho các đồng chí Thường trực, Ban thường vụ, Ban chấp hành phụ trách các đơn vị, lĩnh vực cụ thể; chương trình/kế hoạch công tác của cấp uỷ, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ và các tổ chức CT-XH được xây dựng đảm bảo theo đúng quy định đáp

ứng ngay yêu cầu hoạt động của Đảng bộ, chính quyền và các cơ quan đơn vị trên địa bàn xã.

- Các Nghị quyết, Kết luận của Trung ương trong thời gian vừa qua được Đảng uỷ cập nhật thường xuyên và quán triệt kịp thời tới các chi bộ, cán bộ, đảng viên

2. Việc công tác cán bộ

Ngay sau khi đi vào hoạt động, Chủ tịch UBND xã đã quyết định: phân công Phó Chủ tịch UBND xã kiêm Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công, bổ nhiệm công chức giữ chức vụ lãnh đạo các cơ quan, phân công công chức làm việc tại các cơ quan chuyên môn, Trung tâm Phục vụ hành chính công theo đúng Quyết định số 1986/QĐ-UBND ngày 25/6/2025 của UBND tỉnh Nam Định về việc phê duyệt Đề án, phương án bố trí số lượng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập cấp xã sau sắp xếp theo Nghị quyết số 1674/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Quyết định số 10254/QĐ-SNV ngày 27/6/2025 của Sở Nội vụ tỉnh Nam Định về việc điều động cán bộ, công chức đến nhận công tác tại xã Cổ Lễ. Đến nay, các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính đã được bố trí đủ công chức giữ chức vụ lãnh đạo, tuy nhiên còn thiếu 05 công chức chuyên môn.

Trước thời điểm 01/7/2025 có 06 cán bộ, công chức xã (cũ) được giải quyết nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP, Nghị định số 67/2025/NĐ-CP do không đạt trình độ Đại học, đã được chi trả chế độ trợ cấp theo quy định; 01 cán bộ nghỉ hưu trước tuổi do không đủ tuổi tái cử theo Nghị định số 177/2024/NĐ-CP, UBND xã Cổ Lễ đang trình UBND tỉnh giải quyết chế độ.

Hiện nay, Đảng uỷ, UBND xã đang trình Ban Tổ chức Tỉnh uỷ và UBND tỉnh giải quyết nghỉ hưu trước tuổi theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP, Nghị định số 67/2025/NĐ-CP đối với 03 công chức: 01 công chức Chỉ huy trưởng quân sự (xã Trung Đông cũ) do chưa được sắp xếp trong đội ngũ cán bộ, công chức xã và không đủ điều kiện giữ chức danh trong Ban Chỉ huy quân sự xã (không có trình độ Trung cấp Quân sự); 01 công chức là Chuyên viên Văn phòng HĐND-UBND xã (nguyên là Chủ tịch UBND xã Trung Đông, còn dưới 05 năm công tác), tháng 6/2025 UBND huyện Trực Ninh (tỉnh Nam Định cũ) đã đề nghị UBND tỉnh giải quyết nghỉ hưu trước tuổi nhưng chưa được giải quyết, 01 công chức là chuyên viên cơ quan UBMTTQ xã có nguyện vọng nghỉ hưu, còn dưới 9 năm công tác.

Khó khăn: Cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã (Phòng Kinh tế, Phòng Văn hóa - Xã hội) phụ trách nhiều lĩnh vực, nhiệm vụ nhưng chỉ được bố trí 01 cấp phó, biên chế được giao thấp, công chức phải kiêm nhiệm nhiều công việc nên hiệu quả công việc chưa cao.

Kiến nghị: Đề nghị UBND tỉnh giải quyết chế độ nghỉ hưu trước tuổi đối với cán bộ, công chức có tự nguyện xin nghỉ hưu trước tuổi để nâng cao chất

lượng đội ngũ cán bộ, công chức trong giai đoạn hiện nay; đồng thời bổ sung cấp phó và công chức chuyên môn cho các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã.

3. Về lãnh đạo thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, hướng dẫn của Trung ương. Tiến độ/khả năng thực hiện về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền

3.1 Việc lãnh đạo, chỉ đạo, cụ thể hoá thực hiện các Nghị quyết, chỉ thị, kết luận, hướng dẫn của TW (gồm cả cụ thể hoá các nội dung phân cấp, phân quyền):

UBND Xã Cổ Lễ đã nghiêm túc quán triệt và triển khai các Nghị quyết, chỉ thị, kết luận và hướng dẫn của Trung ương, đặc biệt là Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, Nghị quyết 68-NQ/TW ngày 4/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân và Nghị quyết số 01/NQ-CP, 02/NQ-CP, 138/NQ-CP, 139/NQ-CP của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, cải thiện môi trường kinh doanh, và thực hiện các chính sách đặc thù cho kinh tế tư nhân. Các văn bản này đã được cụ thể hóa thông qua các kế hoạch hành động cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

3.2. Kết quả thực hiện:

- **Nghị quyết 57- NQ/TW:** Đã tập trung công tác lãnh đạo chỉ đạo xác định đây là nhiệm vụ quan trọng; thời gian vừa qua xã đã tập trung đầu tư trang thiết bị tại trung tâm phục vụ hành chính công nhằm đáp ứng mục tiêu chuyển đổi số phục vụ người dân.

- **Nghị quyết 68-NQ/TW:** UBND xã đã đánh giá thực trạng và xây dựng kế hoạch hành động tập trung vào hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, và hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp, thúc đẩy chuyển đổi số và phát triển xanh.

- **Các Nghị quyết khác:** UBND xã đã phối hợp với các sở, ngành cấp tỉnh để triển khai Nghị quyết số 02/NQ-CP về cải thiện môi trường kinh doanh, tập trung vào việc cắt giảm thủ tục hành chính (TTHC), đơn giản hóa điều kiện kinh doanh, và thúc đẩy giao dịch điện tử trong lĩnh vực đất đai. Ngoài ra, các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 95/CĐ-TTg ngày 22/6/2025 và Công điện số 67/CĐ-TTg ngày 19/5/2025 về sắp xếp bộ máy và phân cấp, phân quyền đã được triển khai đồng bộ, đảm bảo vận hành thông suốt mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

3.3. Tiến độ, khả năng thực hiện phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền:

- Tổng số nhiệm vụ quản lý kinh tế - xã hội: Phòng kinh tế đã tiếp nhận 89 nhiệm vụ quản lý kinh tế - xã hội theo các Nghị định của Trung ương, bao gồm các lĩnh vực như tài chính - ngân sách, xây dựng, công thương, nông nghiệp - môi trường.

+ Đánh giá khả năng đáp ứng:

+ Bộ máy chính quyền cấp xã đã cơ bản đáp ứng được các nhiệm vụ được phân cấp, nhờ vào việc bố trí đủ nhân sự (68 cán bộ, công chức) và cơ sở vật chất hiện đại (71 máy tính, máy in kết nối Internet).

+ Tuy nhiên, năng lực cán bộ trong việc xử lý các nhiệm vụ phức tạp như thẩm định dự án đầu tư công nghệ cao hoặc quản lý quỹ đất công nghiệp còn hạn chế, cần được đào tạo thêm.

+ Việc vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp đã được triển khai thông suốt từ ngày 01/7/2025, với sự hỗ trợ của các văn bản hướng dẫn như Công điện số 95/CĐ-TTg và Nghị định số 133/2025/NĐ-CP về phân cấp trong lĩnh vực công nghệ thông tin và sở hữu trí tuệ.

- Kiến nghị, đề xuất giải pháp:

Đề nghị các Sở ngành của tỉnh một số nội dung sau:

- Tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ cấp xã về quản lý kinh tế - xã hội, đặc biệt trong các lĩnh vực chuyển đổi số và quản lý đất đai.

- Kiến nghị đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai, kết nối với Cổng Dịch vụ công quốc gia để giảm thời gian giải quyết TTHC liên quan đến đất đai, tạo điều kiện cho doanh nghiệp tiếp cận quỹ đất.

3.4. Triển khai các TTHC:

* Tổng số TTHC được phân cấp xã: 295 thủ tục;

Trong đó: Có 163 thủ tục hành chính toàn trình (68 thủ tục thu phí)

Có 123 Thủ tục hành chính một phần; (61 thủ tục thu phí)

Có 09 dịch vụ cung cấp thông tin trực tuyến (không thu phí)

- Ngay sau khi được thành lập, Trung tâm phục vụ HCC đã ban hành quy chế hoạt động nội bộ; quy định về chức năng nhiệm vụ; quy định phân công công việc cho từng đồng chí chuyên viên của Trung tâm; niêm yết công khai biểu thu phí, lệ phí, xây dựng các tài liệu hướng dẫn công dân nộp hồ sơ trực tuyến; Tổ chức tiếp nhận các thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính.

* Đánh giá kết quả:

- Các TTHC được phân cấp phù hợp thực tế tại địa phương, triển khai hiệu quả, đảm bảo tiến độ.

- Còn một số TTHC không cần thiết, không phù hợp như: Lĩnh vực TTHC về Biển đảo; Lĩnh vực TTHC về Lâm nghiệp.

- Còn một số TTHC đã được bộ/ngành, tỉnh công bố và phân cấp còn chậm chưa có dữ liệu, rỗng thông tin, chưa thanh toán trực tuyến được, không thể truy cập hoặc truy cập không ổn định như:

+ Lĩnh vực Tư pháp - Hộ tịch (khai sinh liên thông, khai tử liên thông, chứng thực bản sao điện tử, chứng thực chữ ký, trích lục hộ tịch, cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân);

+ Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính: motcua.ninhbinh.gov.vn chậm, đặc biệt là giờ cao điểm vào buổi sáng.

- Số liệu TTHC trung bình phát sinh hàng ngày: trên 70 hồ sơ. Chủ yếu thuộc lĩnh vực Tư pháp - Hộ tịch

* Việc vận hành Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã đã bảo đảm ổn định, thông suốt: Tình hình triển khai hệ thống chữ ký số, phần mềm điều hành, một cửa điện tử được thực hiện nghiêm túc; Khả năng xử lý, tiếp nhận hỗ trợ người dân, doanh nghiệp: Công chức được phân công tác Trung tâm phục vụ hành chính công là công chức có trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu khi xử lý và tiếp nhận hỗ trợ người dân; Xác định mục tiêu đánh giá: Mục tiêu là đánh giá mức độ phục vụ của Trung tâm hành chính công, bao gồm: Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp; Chất lượng dịch vụ công; Tinh thần, thái độ phục vụ của cán bộ, công chức.

* Việc xây dựng kế hoạch, phương án hỗ trợ xử lý TTHC đối với nhóm yếu thế (người già, khuyết tật, neo đơn, trẻ em, người không có khả năng đến làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công: Hàng ngày, hỗ trợ giải quyết thủ tục hành chính cho công dân gồm cán bộ Trung tâm, Trung tâm viễn thông, bưu điện trên địa bàn, tình nguyện viên trực tiếp “cầm tay chỉ việc” hướng dẫn người dân đặc biệt là người yếu thế thực hiện các thủ tục hành chính trên môi trường điện tử tại TTHC.

* Việc tiếp nhận chỉ đạo, hướng dẫn từ tỉnh kịp thời, rõ ràng, dễ thực hiện.

* Khó khăn, vướng mắc:

- Trung tâm phục vụ HCC là một bộ phận được thành lập mới sau khi thực hiện chính quyền địa phương hai cấp, chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền mới, lĩnh vực TTHC rộng, cán bộ, chuyên viên tiếp cận gặp nhiều khó khăn.

- Hệ thống dịch vụ công, trực liên thông điện tử đã hoạt động nhưng nhiều lúc còn có lỗi khi chuyển tiếp nhận hồ sơ, chưa đồng bộ giữa Trung tâm và các phòng chuyên môn thực hiện nhiệm vụ, việc kết nối còn chậm, quy trình xử lý hồ sơ trực tuyến phải qua nhiều bước trung gian mất nhiều thời gian xử lý của lãnh đạo và công chức chuyên môn các phòng ban, nhiều lúc dẫn đến việc xử lý chưa kịp thời ảnh hưởng đến kết quả trả hồ sơ cho công dân phải chờ đợi lâu (*nhất là lĩnh vực tư pháp chứng thực bản sao; trích lục bản sao từ sổ chính*).

- Công chức Trung tâm vừa phải xử lý hồ sơ trên môi trường điện tử vừa phải hướng dân công dân nộp hồ sơ và trực tiếp xử lý hồ sơ giấy nên khối lượng công việc nhiều, mất thời gian. Quy trình xử lý hồ sơ giấy còn gặp nhiều khó khăn vì phải luôn chuyển qua nhiều bước ảnh hưởng đến thời gian trả kết quả cho công dân.

- Quy trình thanh toán đặc biệt là thanh toán phí chứng thực bản sao, xử lý hồ sơ trên môi trường điện tử gặp nhiều bất cập.

4. Việc lãnh đạo tổ chức Đại hội Đảng bộ xã/phường và thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 16/5/2025 của Bộ Chính trị về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031:

4.1. Về tổ chức quán triệt, cụ thể hóa Chỉ thị số 45-CT/TW và các văn bản liên quan.

Đảng ủy xã Cổ Lễ đã tổ chức hội nghị quán triệt Chỉ thị số 45-CT/TW ngày 14/4/2025 của Bộ Chính trị và các văn bản hướng dẫn của Trung ương, Tỉnh ủy, về đại hội đảng bộ các cấp đến toàn thể cấp ủy, cán bộ, đảng viên trong các chi bộ, đảng bộ trực thuộc. Nội dung quán triệt tập trung vào yêu cầu, mục tiêu, phương châm đại hội; nội dung trọng tâm trong công tác chuẩn bị văn kiện, công tác nhân sự và tổ chức đại hội; đặc biệt nhấn mạnh nguyên tắc phát huy dân chủ, giữ vững kỷ cương và tăng cường vai trò lãnh đạo của cấp ủy. Sau hội nghị quán triệt, các tổ chức cơ sở đảng đã cụ thể hóa nội dung chỉ đạo thành chương trình hành động, kế hoạch công tác phù hợp với đặc thù của từng đơn vị.

4.2. Về xây dựng kế hoạch thực hiện và chỉ đạo công tác chuẩn bị đại hội

Đảng ủy xây dựng Kế hoạch số 01-KH/ĐU ngày 9 tháng 7 năm 2024 của Đảng ủy xã Cổ Lễ về tổ chức đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu xã Cổ Lễ Lần thứ nhất nhiệm kỳ 2025–2030, tổ chức quán triệt tới các tổ chức đảng, đảng viên.

4.3. Về xây dựng văn kiện

Công tác xây dựng văn kiện đại hội Đảng xã Cổ Lễ được triển khai nghiêm túc, đúng quy trình, đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện của cấp ủy. Dự thảo văn kiện được chuẩn bị công phu, bám sát định hướng của cấp trên và tình hình thực tiễn của địa phương. Quá trình xây dựng văn kiện phát huy dân chủ, lấy ý kiến rộng rãi từ cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân. Nội dung văn kiện thể hiện rõ tinh thần đổi mới, quyết tâm phát triển kinh tế - xã hội gắn với giữ gìn bản sắc văn hóa địa phương. Báo cáo chính trị có sự đánh giá khách quan, toàn diện những thành tựu, hạn chế trong nhiệm kỳ qua. Phương hướng, mục tiêu nhiệm kỳ mới được xác định cụ thể, có trọng tâm, trọng điểm, sát với yêu cầu phát triển. Văn kiện chú trọng công tác xây dựng Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng. Các chỉ tiêu, nhiệm vụ được lượng hóa rõ ràng, có tính khả thi và phù hợp với điều kiện thực tế xã. Nhìn chung, văn kiện đại hội phản ánh đầy đủ ý chí, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Cổ Lễ.

4.4. Về công tác chuẩn bị nhân sự

a) Cụ thể hóa tiêu chuẩn cấp ủy viên:

Căn cứ Hướng dẫn của Trung ương và Tỉnh ủy, Đảng ủy xã đã cụ thể hóa tiêu chuẩn cấp ủy viên đảm bảo rõ ràng, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; nhấn mạnh về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, năng lực lãnh đạo và uy tín trong cán bộ, đảng viên.

b) Công tác rà soát, xây dựng phương án nhân sự Đảng ủy đã tiến hành rà soát đội ngũ cán bộ đương nhiệm và quy hoạch, đánh giá chất lượng đội ngũ cán bộ, xác định số lượng, cơ cấu hợp lý. Các phương án nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ 2025–2030 được xây dựng trên cơ sở bảo đảm nguyên tắc kế thừa và phát triển, có tính đổi mới, có tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ.

- Khó khăn, vướng mắc, kiến nghị: Không

5. Việc thực hiện các Kết luận của TBT Tô Lâm, Trưởng BCĐ TW về Phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực:

- Kết quả rà soát các dự án, công trình chậm tiến độ, tồn đọng kéo dài, hiệu quả thấp, nguy cơ thất thoát lãng phí trên địa bàn xã: Trong thời gian qua Đảng ủy xã đã tăng cường công tác lãnh đạo chỉ đạo tập trung mọi nguồn lực đầu tư cho nên các dự án, công trình trên địa bàn xã triển khai đúng tiến độ, phát huy hiệu quả cao.

6. Việc lãnh đạo, chỉ đạo của BTV đảng ủy xã đối với công tác kiểm tra, giám sát

a) Việc lãnh đạo, chỉ đạo về công tác kiểm tra, giám sát

- Việc lãnh đạo, chỉ đạo BTV Đảng ủy: Ban hành văn bản chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát; phân công Thường trực Đảng ủy phụ trách, đưa nội dung KTGS vào chương trình công tác năm/quý/tháng: Để đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy, ngay từ đầu nhiệm kỳ Ban Thường vụ Đảng ủy đã kịp thời ban hành Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Thông báo về việc phân công nhiệm vụ đối với các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy trực tiếp phụ trách đối với các nhiệm vụ, lĩnh vực, địa bàn công tác; Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy nhiệm kỳ 2025-2030; Thường trực Đảng ủy phân công đồng chí Bí thư Đảng ủy phụ trách công tác KTGS, hàng tuần, tháng Thường trực Đảng ủy thông qua báo cáo của cơ quan Ủy ban Kiểm tra để đánh giá kết quả công tác kiểm tra, giám sát tuần, tháng và định hướng, nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát tuần, tháng tới.

- Việc bảo đảm điều kiện để UBKT thực hiện nhiệm vụ theo thẩm quyền, đúng quy định của Điều lệ Đảng và các văn bản hướng dẫn có liên quan: Thường trực, Ban Thường vụ Đảng ủy ưu tiên, đảm bảo các điều kiện (*về cơ sở vật chất, máy móc thiết bị, cán bộ...*) để UBKT thực hiện nhiệm vụ theo thẩm quyền, đúng quy định của Điều lệ Đảng và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

- Ban hành cơ chế phối hợp giữa UBKT và các cơ quan tham mưu giúp việc, cơ quan chuyên môn khác (thuế, công an,...): UBKT Đảng ủy tham mưu xây dựng quy chế phối hợp giữa UBKT Đảng ủy với các cơ quan Đảng (Ban Xây dựng Đảng, Văn phòng Đảng ủy, Ủy ban MTTQ) và các cơ quan chuyên môn để đảm bảo công tác kiểm tra, giám sát được thường xuyên, chặt chẽ.

- Việc lãnh đạo giám sát ngay từ chi bộ như thế nào, nhất là hoạt động giám sát thường xuyên: Việc lãnh đạo giám sát ngay từ chi bộ, nhất là hoạt động giám sát thường xuyên được Thường trực, Ban Thường vụ quan tâm chỉ đạo, cụ thể thực hiện Thông báo về việc phân công nhiệm vụ đối với các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy được phân công trực tiếp phụ trách đối với các Đảng bộ, chi bộ có trách nhiệm trực tiếp dự sinh hoạt chi bộ thường kỳ và chuyên đề theo quy định từ đó nắm tình hình tổ chức

đảng, đảng viên của tổ chức đảng được giao phụ trách; theo dõi, đôn đốc chỉ bộ duy trì chế độ sinh hoạt chi bộ thường kỳ và sinh hoạt chuyên đề, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, thực hiện nghiêm túc việc xây dựng, thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát thường xuyên đối với đảng viên của chi bộ

b) Việc thực hiện công tác Kiểm tra giám sát của cấp ủy

- Đảng ủy đã kịp thời ban hành Chương trình kiểm tra, giám sát 6 tháng cuối năm 2025 của Cấp ủy; nội dung kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, đảng viên việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận của Đảng, pháp luật của Nhà nước; chỉ đạo, hướng dẫn của các cơ quan cấp trên. Việc thực hiện giám sát thường xuyên đối với cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên được Cấp ủy xác định là nhiệm vụ thường xuyên, gắn với trách nhiệm các đồng chí ủy viên Ban Thường vụ, ủy viên Ban Chấp hành được giao phụ trách đảng bộ, chi bộ.

- Việc quán triệt, triển khai các quy định, hướng dẫn của Trung ương, cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp trên về công tác kiểm tra, giám sát: Các quy định, hướng dẫn của Trung ương, cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp trên về công tác kiểm tra, giám sát được Đảng ủy chỉ đạo Văn phòng Đảng ủy chuyển văn bản tới các tổ chức đảng có liên quan qua trực liên thông văn bản hoặc văn bản giấy (đối với các chi bộ thôn xóm) và có hình thức quán triệt, triển khai phù hợp.

7. Đánh giá khái quát ưu điểm hạn chế và kiến nghị giải pháp

Ưu điểm: Ngay từ đầu nhiệm kỳ Cấp ủy xã đã bám sát chương trình công tác, thực hiện nghiêm túc Quy chế làm việc; triển khai thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát của Ban Chấp hành Đảng bộ tháng cuối năm đảm bảo thời gian, nội dung theo chương trình đã đề ra; công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư tiếp tục được quan tâm, không để phát sinh vụ việc phức tạp và khiếu kiện đông người.

Hạn chế: Việc xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra, giám sát của một số cấp ủy, tổ chức đảng chưa hiệu quả, việc giám sát thường xuyên đối với đảng viên chưa được chi bộ xác định là nhiệm vụ trọng tâm cần được quan tâm thường xuyên.

Kiến nghị: Đề nghị Đảng ủy xã tăng cường hơn nữa công tác lãnh đạo, chỉ đạo đối với các đảng bộ, chi bộ cơ sở và chi bộ trực thuộc về công tác kiểm tra, giám sát.

III. VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TRA ĐẢNG ỦY XÃ

1. Việc xây dựng và ban hành Quy chế làm việc

- UBKT xã đã tham mưu Đảng ủy xây dựng và ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra và ban hành Quy chế làm việc của cơ quan Ủy ban Kiểm tra.

- Ủy ban Kiểm tra ban hành Thông báo phân công nhiệm vụ các đồng chí Thành viên Ủy ban theo từng lĩnh vực, địa bàn phù hợp với chuyên môn, năng lực, sở trường để các đồng chí phát huy, đạt hiệu quả công việc trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn được giao.

- Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã thực hiện nghiêm quy chế trong họp định kỳ, phân công nhiệm vụ, chế độ thông tin báo cáo.

2. Về kế hoạch kiểm tra, giám sát

UBKT xã đã ban hành Chương trình số 01-CTr/UBKTĐU, ngày 21/7/2025 của Ủy ban kiểm tra Đảng ủy kiểm tra, giám sát 6 tháng cuối năm 2025. Nội dung Chương trình kiểm tra, giám sát UBKT Đảng ủy gồm kiểm tra, giám sát (thường xuyên và giám sát chuyên đề) trong đó xác định nhiệm vụ cần quan tâm và tập trung thực hiện:

- Đối với kiểm tra dấu hiệu vi phạm: chủ động, kịp thời kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với tổ chức đảng và đảng viên phát sinh trong 6 tháng cuối năm. Tập trung kiểm tra những tổ chức đảng có dấu hiệu mất đoàn kết nội bộ, vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế làm việc, vi phạm chủ trương, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, có dấu hiệu tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm. Đối với đảng viên, tập trung kiểm tra những cán bộ, đảng viên có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; có dấu hiệu vi phạm các quy định của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, vi phạm nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, vi phạm tiêu chuẩn đảng viên, cấp ủy viên, vi phạm quy định những điều đảng viên không được làm và trách nhiệm nêu gương, vi phạm kê khai tài sản, thu nhập, tham nhũng, lãng phí, chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, cục bộ, bè phái...

- Giám sát thường xuyên: Giám sát việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận của Đảng, pháp luật của Nhà nước; việc thực hiện chỉ đạo, hướng dẫn của các cơ quan cấp trên. Trong đó tập trung vào một số nội dung sau:

+ Tăng cường giám sát, chủ động nắm chắc tình hình của tổ chức đảng trực thuộc, nhất là những nơi có biểu hiện mất đoàn kết nội bộ, có dấu hiệu vi phạm, có vấn đề phức tạp nảy sinh, vấn đề bức xúc mà xã hội và Nhân dân quan tâm; tập trung vào cấp ủy viên, cán bộ thuộc diện cấp ủy quản lý.

Việc thực hiện Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII và Kế hoạch số 03-KH/TW, ngày 01/12/2021 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII “về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

Việc thực hiện Quy định số 37-QĐ/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương, Hướng dẫn số 02-HD/UBKTTW, ngày 29/11/2021 của Ủy ban Kiểm

tra Trung ương thực hiện Quy định về những điều đảng viên không được làm và các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên.

Việc thực hiện quy chế làm việc, nguyên tắc tổ chức sinh hoạt đảng.

Các đồng chí Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ giám sát thường xuyên đối với tổ chức đảng, đảng viên ở địa bàn, đơn vị, lĩnh vực được phân công phụ trách, theo dõi, thông qua nắm tình hình và trực tiếp dự các cuộc sinh hoạt chi bộ thường kỳ và chuyên đề theo quy định (Theo Thông báo phân công nhiệm vụ).

- Công tác lưu trữ hồ sơ thực hiện theo quy định.

Trên đây là Báo cáo Kết quả giám sát thường xuyên việc vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp của Ủy ban kiểm tra Đảng ủy xã Cổ Lễ./.

**TM. ỦY BAN KIỂM TRA
CHỦ NHIỆM**



Cao Trung Kiên